

KHỞI ĐỘNG PYTHON

1. Đây là quy tắc đúng khi đặt tên cho biến trong Python?

- | | |
|---|---|
| ☐ A Tên biến có thể có các ký hiệu như <code>!,@,#,\$,%,^,_,.....</code> | ☐ B Có thể sử dụng keyword làm tên biến. |
| ☐ C Tên biến có thể bắt đầu bằng dấu gạch dưới <code>"_"</code> . | ☐ D Tên biến có thể bắt đầu bằng một chữ số. |

2. Biểu thức $(x+y)^2$ chuyển sang Python là:

- | | |
|--|--|
| ☐ A <code>(x+y)**2</code> | ☐ B <code>(x+y)*2</code> |
| ☐ C <code>(xy)**2</code> | ☐ D <code>(x**2y**2)</code> |

3. Hàm nào để khai báo kiểu số nguyên?

- | | |
|---|---|
| ☐ A <code>str()</code> | ☐ B <code>float()</code> |
| ☐ C <code>print()</code> | ☐ D <code>int()</code> |

4. Cho đoạn chương trình sau:

```
x=3
y=5
print((x+y)*2)
Trên màn hình xuất hiện giá trị:
```

- | | |
|-------------------------------|-------------------------------|
| ☐ A 16 | ☐ B 0 |
| ☐ C 15 | ☐ D 20 |

5. Sau các lệnh dưới đây a, b nhận giá trị là bao nhiêu?

```
>>> a,b = 2,3
>>> a,b = a+b, a-b
```

- | | |
|--------------------------------------|--------------------------------------|
| ☐ A a=5, b=-1 | ☐ B a=4, b=1 |
| ☐ C a=5, b=1 | ☐ D a=4, b=-1 |

6. Hãy cho biết kết quả của đoạn chương trình sau:

```
a = 87
b = a%10 + a//10
print(b)
```

7. Khẳng định nào là đúng về chú thích trong Python?

- | | |
|---|--|
| ☐ A Tất cả đáp án trên. | ☐ B Trình thông dịch Python sẽ bỏ qua những chú thích. |
| ☐ C Có thể viết chú thích trên cùng một dòng với lệnh/biểu thức hoặc viết trên nhiều dòng mà không vấn đề gì cả. | ☐ D Chú thích cho các lập trình viên hiểu rõ hơn về chương trình. |

8. Cho `x = 2`, viết lệnh tăng x lên 1 đơn vị trong Python:

- | | |
|--|---|
| ☐ A <code>X=2;X=X+1</code> | ☐ B <code>x=2;X=X+1</code> |
| ☐ C <code>X=2; x=x+1</code> | ☐ D <code>x=2;x=x+1</code> |

9. Một số kiểu dữ liệu cơ bản của Python bao gồm:

- | | | | |
|----------------------------|--|----------------------------|---|
| ☐ A | int (số nguyên), float (số thực), str (xâu kí tự), boole (logic) | ☐ B | int (số thực), float (số nguyên), str (xâu kí tự), bool (logic) |
| ☐ C | int (số nguyên), float (số thực), str (logic), bool (xâu kí tự) | ☐ D | int (số nguyên), float (số thực), str (xâu kí tự), bool (logic) |

10. Kiểu dữ liệu số nguyên trong python là:

- | | | | |
|----------------------------|---------|----------------------------|------|
| ☐ A | integer | ☐ B | int |
| ☐ C | float | ☐ D | real |

11. Biểu thức $(1 + a)^3 (x^2 + y)$ khi viết trong Python sẽ có dạng

- | | | | |
|----------------------------|---------------------------|----------------------------|---------------------------|
| ☐ A | (1+a)*(1+a)*(1-a)*(x*x+y) | ☐ B | (1+a)**3*(x*x+y) |
| ☐ C | (1+a)*(1+a)*(x*x+y) | ☐ D | (1+a)*(1+a)*(1+a)*(x*x+y) |

12. Kiểu dữ liệu trong Python thường dùng là gì?

- | | | | |
|----------------------------|-------------------|----------------------------|------------------|
| ☐ A | Kiểu số (integer) | ☐ B | Cả 3 đáp án trên |
| ☐ C | Logic(Boolean) | ☐ D | Chuỗi(string) |

13. Lệnh nào sau đây dùng để nhận biết kiểu dữ liệu của biến trong Python?

- | | | | |
|----------------------------|------------|----------------------------|---|
| ☐ A | Lệnh input | ☐ B | Lệnh type |
| ☐ C | Lệnh print | ☐ D | Trong Python không có lệnh dùng để nhận biết kiểu dữ liệu |

14.



Kết quả in ra của chương trình sau là gì?
`x=12; y=6; print (x,y)`

- | | | | |
|----------------------------|------|----------------------------|------|
| ☐ A | 12*6 | ☐ B | 12 6 |
| ☐ C | 12.6 | ☐ D | 126 |

15. Phát biểu nào sau đây là sai?

- | | | | |
|----------------------------|---|----------------------------|---|
| ☐ A | Các lệnh int(), float() không thực hiện xâu là biểu thức toán. | ☐ B | Lệnh int() có chức năng chuyển đổi số thực hoặc xâu chứa số thực thành số nguyên. |
| ☐ C | Lệnh float() dùng để chuyển đổi số nguyên và xâu kí tự thành số thực. | ☐ D | Lệnh int() có chức năng chuyển đổi số thực hoặc xâu chứa số nguyên thành số nguyên. |

16.



Trong các câu sau đây, câu nào đúng?

- | | | | |
|----------------------------|---|----------------------------|--|
| ☐ A | Chỉ có một ngôn ngữ lập trình bậc cao là Python. | ☐ B | Lập trình bằng Python có thể đưa ra các thông báo bằng Tiếng việt. |
| ☐ C | Chương trình là 1 bản chỉ dẫn cho máy tính làm việc, được viết bằng một ngôn ngữ lập trình. | ☐ D | Môi trường lập trình hỗ trợ người lập trình phát hiện ra câu lệnh viết sai ngữ pháp. |

17. Lệnh gán giá trị cho biến b nguyên nào sau đây là đúng

- | | |
|--|-------------------------------------|
| ☐ A b=10 | ☐ B B=2.5 |
| ☐ C b="Xin chào" | ☐ D B=10 |

18.



Câu lệnh sau in ra màn hình nội dung gì?
`print("3*10+20")`

- | | |
|---|---------------------------------------|
| ☐ A '3*10+10' | ☐ B 50 |
| ☐ C "3*10+20" | ☐ D 3*10+20 |

19. Chuyển biểu thức toán học sau sang Python: $\frac{(a+b)(c-d)+6}{3} - a$

- | | |
|---|---|
| ☐ A ((a+b)*(c-d)+6)/3-a | ☐ B (a+b)*(c-d)+6/3-a |
| ☐ C ((a+b)(c-d)+6)/3-a | ☐ D (a+b)(c-d)+6/3-a |

20. Lệnh nào dùng để lấy dữ liệu đầu vào từ người dùng?

- | | |
|---------------------------------------|---------------------------------------|
| ☐ A cin | ☐ B print() |
| ☐ C scanf() | ☐ D input() |

21. Kết quả của lệnh Python: `print('1', '2', '3', '4', '5', sep='+', end='')` là gì?

- | | |
|---|---------------------------------------|
| ☐ A 1 + 2 + 3 + 4 + 5 = | ☐ B 15 |
| ☐ C 1 = 2 = 3 = 4 = 5 + | ☐ D Báo lỗi |

22.

```
print(1, 2, 3, 4, sep='*')
```

Output của đoạn lệnh sau là

- | | |
|---------------------------------------|--|
| ☐ A 1*2*3*4 | ☐ B 1234 |
| ☐ C 1 2 3 4 | ☐ D Không có đáp án đúng |

23.



Ai đã tạo ra Python

- | | |
|--|---|
| ☐ A Guido van Rossum | ☐ B Dennis Ritchie |
| ☐ C James Gosling | ☐ D Bjarne Stroustrup |

24. Biểu thức $(xy+x):(x-y)$ chuyển sang Python là:

- | | |
|---|---|
| ☐ A (x*y+x)/(x-y) | ☐ B (x*y+x)/x-y |
| ☐ C (xy+x)/(x-y) | ☐ D (x*y+x)/(x-y) |

25.



Chương trình máy tính là gì?

- | | | | |
|----------------------------|--|----------------------------|---|
| ☐ A | Là soạn thảo các hướng dẫn để máy tính hiểu và có thể thực hiện các yêu cầu. | ☐ B | Là ngôn ngữ chung giữa con người và máy tính. |
| ☐ C | Là một dãy các câu lệnh mà máy tính có thể "hiểu" và thực hiện được. | ☐ D | Là môi trường lập trình hỗ trợ người lập trình phát hiện ra câu lệnh viết sai ngữ pháp. |

26. Lệnh nào trong các lệnh sau đây sẽ báo lỗi?

- | | | | |
|----------------------------|-------------------------------|----------------------------|----------------------------|
| ☐ A | <code>float("12345.5")</code> | ☐ B | <code>str(12345)</code> |
| ☐ C | <code>float(123.56)</code> | ☐ D | <code>int("1 2+45")</code> |

27. Từ khóa của một ngôn ngữ lập trình là?

- | | | | |
|----------------------------|---------------------------------------|----------------------------|-------------------------------------|
| ☐ A | A và B | ☐ B | Là những từ dành riêng. |
| ☐ C | Cho những mục đích sử dụng nhất định. | ☐ D | Cho một mục đích sử dụng nhất định. |

28.



Viết lệnh nhập giá trị vào từ bàn phím cho số nguyên a:

- | | | | |
|----------------------------|-------------------------------|----------------------------|------------------------------|
| ☐ A | <code>a=float(input())</code> | ☐ B | <code>a= int(input())</code> |
| ☐ C | <code>a=int(input())</code> | ☐ D | <code>a=input()</code> |

29. Phát biểu nào sau đây là đúng nhất?

- | | | | |
|----------------------------|---|----------------------------|---|
| ☐ A | Lệnh <code>input()</code> có chức năng nhập dữ liệu từ thiết bị vào chuẩn. | ☐ B | Lệnh <code>input()</code> có chức năng nhập dữ liệu từ thiết bị vào chuẩn, thường là bàn phím. |
| ☐ C | Lệnh <code>input()</code> có chức năng đưa dữ liệu ra từ thiết bị ra chuẩn. | ☐ D | Lệnh <code>input()</code> có chức năng đưa dữ liệu ra từ thiết bị ra chuẩn, thường là màn hình. |

30. Câu lệnh sau cho kết quả là bao nhiêu?

```
>>> (12 - 10//2)**2 - 1
```

- | | | | |
|----------------------------|----|----------------------------|----|
| ☐ A | 49 | ☐ B | 50 |
| ☐ C | 48 | ☐ D | 51 |

31. Để in câu lệnh ra màn hình ta dùng lệnh gì?

32. Python là ngôn ngữ lập trình bậc cao do Guido van Rossum, người Hà Lan tạo ra và ra mắt lần đầu tiên vào năm nào?

- | | | | |
|----------------------------|------|----------------------------|------|
| ☐ A | 1992 | ☐ B | 1993 |
| ☐ C | 1990 | ☐ D | 1991 |

33. Trường hợp nào sau đây không phải là lệnh gán trong Python

- | | | | |
|----------------------------|--------------------|----------------------------|-----------------------|
| ☐ A | <code>a=10</code> | ☐ B | <code>a=a*2</code> |
| ☐ C | <code>cd=50</code> | ☐ D | <code>a+b=1000</code> |

34. Để nhập số tự nhiên n là số nguyên, lệnh nào sau đây là đúng?

- | | |
|--|--|
| ☐ A <code>n = input("Nhập số tự nhiên n: ")</code> | ☐ B <code>n = str(input("Nhập số tự nhiên n: "))</code> |
| ☐ C <code>n = int(input("Nhập số tự nhiên n: "))</code> | ☐ D <code>n = float(input("Nhập số tự nhiên n: "))</code> |

35. Hãy cho biết chức năng của câu lệnh sau:
`techans = input("Techans: ")`

- | | |
|---|---|
| ☐ A Tạo biến techans | ☐ B In dữ liệu |
| ☐ C Nhập dữ liệu | ☐ D Nhập số thực |

36. 
Lệnh này dùng để làm gì?

- | | |
|---|--|
| ☐ A In ra màn hình | ☐ B Lấy dữ liệu từ file |
| ☐ C Nhập vào dữ liệu | ☐ D Ao nhây |

37. chuyển biểu thức toán học sau sang Python: $\frac{2x + 1}{x + 2}$

- | | |
|---|---|
| ☐ A <code>(2*x+1)/(x+2)</code> | ☐ B <code>2*x+1/x+2</code> |
| ☐ C <code>(2*x+1)\(x+2)</code> | ☐ D <code>(2*x+1):(x+2)</code> |

38. Cho biết kết quả in ra màn hình của lệnh `print("Xin","Chào")`

- | | |
|------------------------------------|-------------------------------------|
| ☐ A XinChào | ☐ B xin chào |
| ☐ C xinchào | ☐ D Xin Chào |

39. Trong Python ta có thể gán biểu thức cho biến. Vậy câu lệnh gán biểu thức cho biến nào sau đây là đúng?

- | | |
|---|--|
| ☐ A <code><biến> : <biểu thức>;</code> | ☐ B <code><biến> : <biểu thức></code> |
| ☐ C <code><biến> = <biểu thức>;</code> | ☐ D <code><biến> = <biểu thức></code> |

40. Trong Python, khi viết chương trình, "biến... trước khi sử dụng". Hãy điền cụm từ thích hợp vào chỗ trống

- | | |
|---|--|
| ☐ A Cần được khai báo | ☐ B Cần được đặt tên cùng với từ khóa |
| ☐ C Không cần khai báo | ☐ D Không có giá trị |

41. Lệnh nào trong các lệnh sau đây sẽ báo lỗi?

- | | |
|---|---|
| ☐ A <code>int("1950")</code> | ☐ B <code>str(17.001)</code> |
| ☐ C <code>int("12.5")</code> | ☐ D <code>float(13+1)</code> |

42. Kiểu dữ liệu số thực trong Python là:

- | | |
|--------------------------------|----------------------------------|
| ☐ A str | ☐ B float |
| ☐ C int | ☐ D real |

43. 

Cho biết kết quả in ra màn hình của lệnh `print("Xin","Chào")`

- | | |
|-------------------------------------|-------------------------------------|
| ☐ A XinChào | ☐ B Xin chào |
| ☐ C Xin Chào | ☐ D xin chào |

44.



Lệnh xuất ra màn hình nào sau đây là đúng?

- | | |
|---|--|
| ☐ A <code>print("20"+22)</code> | ☐ B <code>print("20","22")</code> |
| ☐ C <code>Print ("20","22")</code> | ☐ D <code>PRINT("20",22)</code> |

45.



Trong các câu sau, câu nào phù hợp với lý do nên học lập trình?

- | | |
|---|---|
| ☐ A Làm phong phú kiến thức cá nhân. | ☐ B Có thể truy cập Internet. |
| ☐ C Để học giỏi tiếng anh. | ☐ D Điều khiển máy tính giải nhiều loại bài toán sẽ gặp trong thực tế. |

46. Cú pháp của lệnh input nào sau đây là đúng?

- | | |
|--|--|
| ☐ A <code><biến> : Input(<Dòng thông báo>)</code> | ☐ B <code><biến> = input(<Dòng thông báo>)</code> |
| ☐ C <code><biến> : input(<Dòng thông báo>)</code> | ☐ D <code><biến> = Input(<Dòng thông báo>)</code> |

47. Khẳng định nào sau đây về Python là đúng?

- | | |
|---|---|
| ☐ A Python là một ngôn ngữ lập trình cấp cao | ☐ B Python là ngôn ngữ lập trình hướng đối tượng |
| ☐ C Python là một ngôn ngữ thông dịch | ☐ D Tất cả các đáp án đều đúng |

48.



Dãy kí tự muốn in ra màn hình bằng câu lệnh print() cần được đặt trong cặp dấu gì?

- | | |
|---|---|
| ☐ A Dấu ngoặc nhọn | ☐ B Dấu nhảy kép |
| ☐ C Dấu nhảy đơn | ☐ D Dấu nhảy đơn hoặc nhảy kép |

49.



Trong NNLT Python, cho đoạn chương trình sau:

`a=1`

`b=2`

`a,b=b,a`

Sau khi thực hiện đoạn chương trình trên, giá trị của a và b là:

- | | |
|--|--|
| ☐ A <code>a=1, b=1</code> | ☐ B <code>a=2, b=1</code> |
| ☐ C <code>a=1, b=2</code> | ☐ D <code>a=2, b=2</code> |

50. Biểu thức $a/(a+1)*(x-1)*(x-1)$ khi chuyển sang toán học sẽ có dạng

- | | |
|--|---|
| ☐ A $\frac{a(x-1)^2}{a+1}$ | ☐ B $\frac{a}{a+1}(x-1)^2$ |
| ☐ C $\frac{a}{a+1}(x-1)(x-1)$ | ☐ D $\frac{a}{a+1}(x^2-1)$ |

51. Phép lũy thừa 2^4 trong Python viết là:

- | | |
|---|--|
| ☐ A <code>2**4</code> | ☐ B <code>2*4</code> |
| ☐ C <code>2***4</code> | ☐ D <code>2****4</code> |

52. Cho đoạn chương trình sau:

```
x = int(input("mời bạn nhập vào số thứ nhất"))
y = int(input("mời bạn nhập vào số thứ hai"))
tong = x+y
print("tong của hai số là:" + tong)
```

Hãy cho biết đoạn chương trình sau có chạy ra kết quả phép toán được ko?

- | | |
|---------------------------------|----------------------------------|
| ☐ A Được | ☐ B Không |
|---------------------------------|----------------------------------|

53. Tên biến nào sau đây là đúng trong Python

- | | |
|---|---|
| ☐ A <code>tong@</code> | ☐ B <code>csn1</code> |
| ☐ C <code>1_dem</code> | ☐ D <code>-tich</code> |

54.



Cho đoạn chương trình sau:

```
x=20; y=3; print('x+y')
```

Kết quả in ra màn hình sẽ là gì?

- | | |
|--|---|
| ☐ A <code>x+y</code> | ☐ B <code>23</code> |
| ☐ C <code>20+3</code> | ☐ D <code>'x+y'</code> |

55. Đây là quy tắc đúng khi đặt tên cho biến trong Python?

- | | |
|---|---|
| ☐ A Có thể sử dụng keyword làm tên biến | ☐ B Tên biến có thể có các ký hiệu như !, @, #, \$, %, ... |
| ☐ C Tên biến có thể bắt đầu bằng dấu gạch dưới "_" | ☐ D Tên biến có thể bắt đầu bằng một chữ số |

56. Đây là quy tắc sai khi đặt tên cho biến trong Python

- | | |
|--|---|
| ☐ A Không sử dụng hoặc đặt tên trùng với từ khóa làm tên biến | ☐ B Không phân biệt chữ hoa và chữ thường trong lúc đặt tên biến |
| ☐ C Tên biến không được bắt đầu bằng chữ số | ☐ D Ký tự được sử dụng là các chữ cái, chữ số, dấu gạch dưới |

57. Phép chia lấy phần nguyên trong Python kí hiệu là:

- | | |
|---|---|
| ☐ A <code>mod</code> | ☐ B <code>/</code> |
| ☐ C <code>//</code> | ☐ D <code>%</code> |

58. Sau các lệnh dưới đây, các biến x, y nhận giá trị bao nhiêu?

```
>>> x = 38
>>> y = x**2 - 1
>>> x = x/2 + y/2
```

- | | |
|---|---|
| ☐ A <code>x=4, y=99</code> | ☐ B <code>x=5, y=99</code> |
| ☐ C <code>x=6, y=99</code> | ☐ D <code>x=3, y=99</code> |

59. Cho đoạn chương trình sau:

```
x=6  
y=2  
print(x%y)  
Trên màn hình xuất hiện giá trị:
```

- | | | | |
|----------------------------|---|----------------------------|---|
| ☐ A | 3 | ☐ B | 0 |
| ☐ C | 6 | ☐ D | 2 |

60. Trong Python, câu lệnh nào dùng để nhập số a kiểu thực từ bàn phím?

- | | | | |
|----------------------------|----------------------------|----------------------------|--------------------------|
| ☐ A | a = float(input('Nhập a')) | ☐ B | Tất cả đều đúng |
| ☐ C | a = input('nhập a') | ☐ D | a = int(input('nhập a')) |

61. Cho đoạn chương trình sau:

```
n = 2022  
type(n)  
Đoạn chương trình trên dùng để làm gì?
```

- | | | | |
|----------------------------|--------------------------------|----------------------------|-------------------------|
| ☐ A | D. Tính bình phương của n | ☐ B | A. Hiển thị n |
| ☐ C | B. Xác định kiểu dữ liệu của n | ☐ D | C. Tính căn bậc 2 của n |

62. Xét đoạn chương trình sau:

```
m=int(input("Nhập số nguyên m: "))  
n=int(input("Nhập số nguyên n: "))  
p=int(input("Nhập số nguyên p: "))  
print("Tổng 3 số là: ",m+n+p)
```

Khi chạy chương trình, nếu nhập m=1, n=2, p=3. Kết quả nào sau đây là đúng?

- | | | | |
|----------------------------|------------------|----------------------------|-----------------|
| ☐ A | tổng 3 số là : 6 | ☐ B | Tổng 3 số là 6 |
| ☐ C | tổng 3 số là 6 | ☐ D | Tổng 3 số là: 6 |

63. Biểu thức $(1+a)^3(x^2+y)$ khi viết trong Python sẽ có dạng

- | | | | |
|----------------------------|---------------------|----------------------------|---------------------------|
| ☐ A | (1+a)*(1+a)*(x*x+y) | ☐ B | (1+a)*(1+a)*(1+a)*(x*x+y) |
| ☐ C | (1+a)**3*(x*x+y) | ☐ D | (1+a)*(1+a)*(1-a)*(x*x+y) |

64. Trong Python, cách đặt tên biến như thế nào là hợp lý?

- | | | | |
|----------------------------|-------------|----------------------------|--------------|
| ☐ A | B. hovaten | ☐ B | D. ho va ten |
| ☐ C | A. 1hovaten | ☐ D | C. ho-va-ten |

65.



Bạn có thể dùng biến để làm gì?

- | | | | |
|----------------------------|--------------|----------------------------|----------------|
| ☐ A | Nhập dữ liệu | ☐ B | In ra màn hình |
| ☐ C | Tính toán | ☐ D | In ra file |

66. Trường hợp nào sau đây không phải là lệnh gán trong Python

- | | | | |
|----------------------------|-------|----------------------------|----------|
| ☐ A | cd=50 | ☐ B | a+b=1000 |
| ☐ C | a=10 | ☐ D | a=a*2 |

67. Các lệnh vào ra đơn giản của Python bao gồm:

- | | | | |
|----------------------------|---------------------------|----------------------------|-----------------------------|
| ☐ A | Lệnh input và lệnh print | ☐ B | Python không có lệnh vào ra |
| ☐ C | Lệnh print và lệnh output | ☐ D | Lệnh input và lệnh output |

68. Chuyển biểu thức toán học sau sang Python: $\frac{2x + 1}{x + 2}$

☐ A $2 * x + 1 / x + 2$

☐ B $(2 * x + 1) \backslash (x + 2)$

☐ C $(2 * x + 1) / (x + 2)$

☐ D $(2 * x + 1) \backslash (x + 2)$

69. Phát biểu nào sau đây là đúng nhất?

☐ A Tên biến trong Python chỉ gồm chữ cái tiếng Anh.

☐ B Tên biến trong Python không bắt đầu bằng chữ số và có phân biệt chữ hoa và chữ thường.

☐ C Tên biến trong Python chỉ gồm chữ cái tiếng Anh, các chữ số từ 0 đến 9 và kí tự gạch dưới, không bắt đầu bằng chữ số và có phân biệt chữ hoa và chữ thường.

☐ D Tên biến trong Python chỉ gồm chữ cái tiếng Anh, các chữ số từ 0 đến 9 và kí tự gạch dưới.

70. Phép chia lấy phần dư trong Python kí hiệu là

☐ A //

☐ B /

☐ C div

☐ D %

71. Cho x=2, viết lệnh tăng x lên 1 đơn vị trong Python?

☐ A X=2; x=x+1

☐ B x=2; x=x+1

☐ C X=2; X=X+1

☐ D x=2; X=X+1

72. 

Câu lệnh sau sẽ in ra màn hình chữ gì?

x = 4

x = "hello"

print(x)

☐ A hello

☐ B 4

73. 

Lệnh này dùng để làm gì?

☐ A Đọc chữ

☐ B Không có bit :(

☐ C In ra màn hình

☐ D Chơi Đồ